

Số: /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố Hải Phòng;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của Sở, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Sở.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, góp phần hoàn thành các mục tiêu, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2030.

- Bám sát các chỉ tiêu, nội dung tại Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố để xây dựng nhiệm vụ thực hiện, rõ kết quả/sản phẩm minh chứng; rõ thời gian triển khai, hoàn thành, trách nhiệm thực hiện của các phòng, đơn vị để đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Kịp thời khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Sở.

- Trong giai đoạn 2026 - 2030: nâng cao thứ hạng về Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); từng bước cải thiện Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số chuyển đổi số (DTI); Chỉ số chuyển đổi xanh (PGI).

##### 2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính là khâu đột phá trong quản lý của ngành cũng như của thành phố.

- Căn cứ nội dung công việc được phân công tại Kế hoạch này, các phòng, đơn vị trực thuộc phân công công chức, viên chức, nghiêm túc triển khai thực hiện.

### **3. Một số chỉ tiêu cụ thể**

- Giai đoạn 2026 - 2027:

+ Góp phần để thành phố đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

+ Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 80%.

+ Góp phần để thành phố đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ 100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.

+ Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

+ Định kỳ tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

+ Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của ngành theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của thành phố hoặc có nội dung trái pháp luật.

b) Rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các Quyết định về quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ của Sở.

c) Phối hợp hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển. Trong đó, tập trung rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về thu hút đầu tư, quản lý đầu tư công, kinh doanh, thương mại.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các phòng, đơn vị. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Đẩy mạnh thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân:

- Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, chỉ duy trì các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến thực sự cần thiết. Rà soát, đề xuất bãi bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý hoặc có thể khai thác, sử dụng có hiệu quả từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

- Tập trung thực hiện các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tháo gỡ các rào cản về thủ tục để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ và các văn bản khác liên quan đến đầu tư, kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

+ Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan: Hoàn thành tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước: Thường xuyên rà soát, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ

tục hành chính theo đúng lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.

b) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên phạm vi thành phố

- Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu cơ sở quốc gia, chuyên ngành. 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu theo quy định; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, kiện toàn các phòng, đơn vị thuộc Sở;

b) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tăng cường phân cấp; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

d) Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các phòng, đơn vị trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Nghiên cứu thực hiện cải cách chế độ tiền lương, tiền thưởng và đa dạng chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Đổi mới phương pháp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

## **5. Cải cách tài chính công**

a) Triển khai thực hiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các luật có liên quan.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

c) Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.

d) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

a) Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC có thu phí, lệ phí.

d) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố.

d) Tiếp tục duy trì xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính:**

Trưởng các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

#### **2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội:**

- Xác định cải cách hành chính là yêu cầu chung của toàn xã hội nên cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

- Tiếp tục sử dụng công cụ, biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính: Lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách; đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng và tích cực sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền cải cách hành chính và cung cấp thông tin hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

#### **3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính:**

- Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp để phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo nói riêng, thành phố nói chung, trong đó có nội dung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của các ngành.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

#### **4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:**

- Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng;

- Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc trong đó áp dụng đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI); có cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

#### **5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính:**

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của chính quyền các cấp ở địa phương.

**6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ**, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, thông qua việc tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong thực hiện cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chương trình chuyển đổi số của thành phố đến năm 2030; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

### **IV. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thuộc Kế hoạch này được bố trí trong dự toán hàng năm và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung**

- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra;

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các phòng, đơn vị, chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao trong công tác CCHC.

- Trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Giám đốc Sở các biện pháp cần thiết thực hiện thành công Kế hoạch CCHC theo từng lĩnh vực phân công gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp chung.

#### **2. Nhiệm vụ cụ thể**

##### **2.1. Các đồng chí Lãnh đạo Sở**

Các đồng chí Lãnh đạo Sở trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc theo phân công.

## **2.2. Văn phòng Sở**

- Tham mưu Giám đốc Sở hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các phòng, đơn vị; tổng hợp kết quả, báo cáo Giám đốc Sở để đảm bảo kế hoạch CCHC giai đoạn 2026-2030 được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) tình hình thực hiện Chương trình.

## **2.3. Các phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ**

Chủ động nghiên cứu, đề xuất tham mưu các giải pháp thực hiện hiệu quả nội dung cải cách hành chính lĩnh vực được phân công phụ trách.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ vào chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và tình hình cụ thể nếu phát sinh các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các phòng, đơn vị thuộc Sở báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) xem xét, điều chỉnh bổ sung nội dung của Kế hoạch cho phù hợp.

*(Phụ lục phân công chi tiết thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026-2030 kèm theo Kế hoạch này)*

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Nội vụ (để p/h);
- GD Sở; các Phó GD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lương Văn Việt**